

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-UBND

Điện Biên, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng, chống bệnh Lao trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 374/QĐ-TTg ngày 17/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống lao đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Công văn số 1393/TTg-KGVX ngày 27/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống lao; Kế hoạch số 404/KH-UBND ngày 25/5/2014 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phòng, chống lao. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh lao trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 – 2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện mục tiêu chấm dứt bệnh lao tại Việt Nam vào năm 2030; bảo đảm phát hiện sớm, chẩn đoán kịp thời, điều trị hiệu quả bệnh lao, giảm gánh nặng chi phí cho người bệnh.
- Tổ chức triển khai hiệu quả Chiến lược quốc gia phòng, chống lao, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.
- Nâng cao năng lực phát hiện, chẩn đoán, quản lý, điều trị bệnh lao, ưu tiên phát hiện chủ động ở nhóm nguy cơ cao và người tiếp xúc gần; tăng cường ứng dụng kỹ thuật, phương pháp tiên tiến.
- Giảm tỷ lệ mắc và tử vong do lao; kiểm soát lao kháng thuốc, tiến tới loại trừ bệnh lao trong cộng đồng.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự tham gia đồng bộ của cả hệ thống chính trị, các tổ chức chính trị – xã hội và Nhân dân trong công tác phòng, chống bệnh lao.
- Xây dựng nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với đặc điểm dân cư, điều kiện kinh tế – xã hội của tỉnh; sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước và các nguồn lực hợp pháp khác.
- Tổ chức triển khai kế hoạch nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả; tránh hình thức, lãng phí.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

- Giảm tỷ lệ mắc lao trong cộng đồng, phấn đấu đến năm 2030 đạt dưới 20 bệnh nhân/100.000 dân.

- Giảm tỷ lệ tử vong do lao trên 90% so với giai đoạn trước khi triển khai Kế hoạch.

- Tăng cường phát hiện chủ động bệnh lao; bảo đảm 100% người bệnh lao được quản lý, điều trị đúng phác đồ; số ca lao mới phát hiện hằng năm giảm dần theo lộ trình, gắn với mở rộng sàng lọc ở nhóm nguy cơ cao.

- Kiểm soát hiệu quả lao kháng thuốc; không chế tỷ lệ lao kháng đa thuốc dưới 5% trong tổng số ca lao mới; bảo đảm 100% bệnh nhân lao kháng thuốc được phát hiện, thu dung và điều trị theo quy định.

- Nâng cao chất lượng điều trị; phấn đấu tỷ lệ khỏi và hoàn thành điều trị đạt trên 98% đối với lao thường và trên 95% đối với lao kháng thuốc; giảm tối đa tỷ lệ bỏ trị và tái phát.

- Bảo đảm tiếp cận công bằng, bền vững dịch vụ phòng, chống lao; 100% người bệnh lao được tiếp cận dịch vụ khám, chẩn đoán, điều trị và dự phòng theo quy định; giảm gánh nặng chi phí cho người bệnh, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

(Chỉ tiêu cụ thể giai đoạn 2026 - 2030 tại Phụ lục I kèm theo)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh truyền thông giáo dục sức khỏe

- Tăng cường tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống bệnh lao; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội.

- Phổ biến kiến thức về bệnh lao, dấu hiệu nhận biết, biện pháp phòng bệnh và lợi ích của việc phát hiện sớm, điều trị đúng, đủ.

- Giảm kỳ thị, phân biệt đối xử với người bệnh lao; khuyến khích người dân chủ động tiếp cận các dịch vụ khám, chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng, các tổ chức xã hội, người bệnh và gia đình người bệnh trong công tác truyền thông.

2. Tăng cường các hoạt động chuyên môn kỹ thuật

2.1. Tiếp cận dịch vụ toàn diện, lấy người bệnh làm trung tâm:

- Đẩy mạnh phát hiện chủ động bệnh lao; áp dụng chiến lược 2X (X-quang và Xpert) trong sàng lọc, chẩn đoán lao và phát hiện lao kháng thuốc đối với các trường hợp nghi lao.

- Tăng cường phát hiện, quản lý và điều trị lao tiềm ẩn; cập nhật, áp dụng thuốc và phác đồ điều trị mới theo hướng dẫn của Chương trình chống lao quốc gia.

- Triển khai hiệu quả các mô hình phối hợp y tế công – tư; ưu tiên khám, điều trị lao bằng BHYT; thực hiện mô hình PAL và PAM tại Trạm Y tế xã theo tiếp cận bao phủ y tế toàn dân.

- Huy động sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể trong công tác phòng,

chống bệnh lao.

2.2. Bảo đảm nguồn nhân lực cho công tác phòng, chống lao:

- Ưu tiên đào tạo, tuyển dụng, sử dụng và có chính sách đãi ngộ phù hợp đối với cán bộ làm công tác phòng, chống lao; hạn chế luân chuyển cán bộ chuyên môn.
- Đa dạng hóa hình thức đào tạo; tăng cường đào tạo liên tục, đào tạo lại cho cán bộ y tế khu vực công lập và tư nhân.
- Lồng ghép hoạt động phòng, chống lao với phòng, chống HIV/AIDS, bệnh phổi mạn tính và các chương trình y tế dự phòng khác.

2.3. Phát triển chuyên môn kỹ thuật và dịch vụ phòng, chống bệnh lao:

- Củng cố và duy trì mạng lưới phòng, chống lao các tuyến; bảo đảm 100% người dân được tiếp cận dịch vụ phòng, chống lao.
- Nâng cao chất lượng phát hiện, chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao tại các cơ sở khám, chữa bệnh; tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ.
- Tăng cường ứng dụng kỹ thuật hiện đại, đặc biệt là Gene Xpert trong chẩn đoán nhanh lao kháng thuốc, lao phổi AFB âm tính, lao/HIV và lao trẻ em; đẩy mạnh chiến lược 2X (X-quang và Xpert), kết hợp các kỹ thuật chẩn đoán cần thiết khác theo quy định.
- Nâng cao năng lực xét nghiệm các tuyến; duy trì chất lượng phòng xét nghiệm, tăng cường hỗ trợ kỹ thuật cho tuyến dưới nhằm bảo đảm năng lực phát hiện bệnh lao.
- Đẩy mạnh sàng lọc chủ động tại các nhóm nguy cơ cao và người tiếp xúc gần với bệnh nhân lao; lồng ghép sàng lọc lao vào các chương trình y tế cộng đồng.
- Khuyến khích và tập huấn để các cơ sở y tế ngoài mạng lưới chống lao quốc gia tham gia phát hiện, chuyển gửi người bệnh; mở rộng hoạt động sàng lọc bằng chụp X-quang dịch vụ theo quy định.
- Tăng cường phối hợp với Chương trình phòng, chống HIV/AIDS trong phát hiện, quản lý, điều trị lao/HIV và điều trị dự phòng lao; áp dụng phác đồ điều trị theo hướng dẫn của Chương trình chống lao quốc gia, bảo đảm điều trị đúng, đủ và có kiểm soát trực tiếp.

- Sàng lọc, phát hiện sớm lao kháng thuốc cho 100% đối tượng nghi ngờ; bảo đảm thu dung, điều trị kịp thời, hạn chế bỏ trị, nâng cao tỷ lệ điều trị thành công.

2.4. Đảm bảo nguồn tài chính cho công tác phòng, chống lao:

- Bố trí ngân sách nhà nước theo quy định; tăng cường huy động các nguồn lực hợp pháp, xã hội hóa cho công tác phòng, chống lao.
- Bảo đảm chi trả chi phí khám, chẩn đoán, điều trị bệnh lao, bao gồm lao kháng thuốc, bằng bảo hiểm y tế theo quy định.

- Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động phòng, chống bệnh lao.

2.5. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, quản lý số liệu:

- Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ; kết hợp giám sát với đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật tại chỗ.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi điều trị, thống kê và báo cáo công tác phòng, chống lao.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp, bảo đảm cho các hoạt động phòng, chống bệnh lao trên địa bàn tỉnh.

- Nguồn huy động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Dự kiến kinh phí ngân sách nhà nước giai đoạn 2026–2030.

(Có dự toán chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều phối và tổ chức triển khai Kế hoạch phòng, chống bệnh lao trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hằng năm và kế hoạch chuyên đề; hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật; theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập tăng cường phát hiện, chẩn đoán, điều trị, quản lý và dự phòng bệnh lao; bảo đảm cung ứng thuốc, vật tư, trang thiết bị theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe về phòng, chống bệnh lao.

- Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế triển khai kịp thời, đầy đủ chính sách bảo hiểm y tế đối với khám, chữa bệnh lao và lao kháng thuốc theo quy định.

- Bảo đảm thanh toán, quyết toán chi phí khám, chữa bệnh lao từ quỹ bảo

hiểm y tế cho các cơ sở khám, chữa bệnh theo quy định hiện hành.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, nhất là các nhóm có nguy cơ cao mắc bệnh lao.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Sở Y tế triển khai, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh lao.

- Khuyến khích, hỗ trợ nghiên cứu khoa học, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật phục vụ công tác phòng, chống bệnh lao, phù hợp với điều kiện của tỉnh.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh Truyền hình Điện Biên

- Phối hợp với Sở Y tế tăng cường thông tin, tuyên truyền về phòng, chống bệnh lao trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- lồng ghép nội dung phòng, chống bệnh lao trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và các sự kiện chính trị – xã hội của tỉnh.

6. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh về tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống bệnh lao.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ y tế và người lao động mắc bệnh lao theo quy định.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo lồng ghép nội dung phòng, chống bệnh lao trong các hoạt động giáo dục, học đường.

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức về phòng, chống bệnh lao cho học sinh, sinh viên, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

8. Sở Dân tộc và Tôn giáo: Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan lồng ghép nội dung tuyên truyền, vận động phòng, chống bệnh lao trong các chương trình, kế hoạch và hoạt động về công tác dân tộc, tôn giáo; vận động chức sắc, chức việc, người có uy tín tham gia tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

9. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế triển khai hoạt động quân – dân y kết hợp trong tuyên truyền, sàng lọc, phát hiện và điều trị bệnh lao, ưu tiên vùng sâu, vùng xa, khu vực khó khăn.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm công tác phòng, chống bệnh lao trong lực lượng vũ trang.

10. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh lao tại các cơ sở giam giữ, tạm giam, trại giam và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Tạo điều kiện cho việc khám, phát hiện, quản lý và điều trị bệnh lao đối với người bị tạm giữ, tạm giam và phạm nhân theo quy định.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các Tổ chức Chính trị - Xã hội tỉnh

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia công tác phòng, chống bệnh lao.

- Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bệnh lao; kịp thời phản ánh, kiến nghị các khó khăn, vướng mắc với cơ quan có thẩm quyền.

12. UBND các xã, phường

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; xây dựng kế hoạch hằng năm phù hợp với điều kiện thực tế.

- Bố trí nhân lực, kinh phí theo phân cấp; chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế trong công tác phòng, chống bệnh lao.

- Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế.

Trên đây là Kế hoạch Phòng, chống bệnh Lao trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2026 - 2030, UBND tỉnh đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các sở, ngành tỉnh có liên quan và UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Điện Biên;
- Các sở, ngành: Y tế, Tài Chính, Nội vụ, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KGVX^(HDD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Phú

Phụ lục I

Chỉ tiêu kế hoạch thực hiện giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Điện Biên
(Kèm theo Kế hoạch số _____/KH-UBND ngày ____/01/2026 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Số xã triển khai	45	45	45	45	45
2	Tổng số lượt khám sàng lọc	3.000	3.100	3.200	3.300	3.400
3	Tổng số bệnh nhân AFB (+)	90	85	75	65	55
4	Tổng số BN lao được quản lý điều trị	300	240	200	170	140
5	Tỷ lệ bệnh nhân lao được quản lý điều trị	100	100	100	100	100
6	Bệnh nhân lao người DTTS	190	140	130	124	120
7	Bệnh nhân lao hoàn thành điều trị	145	140	130	115	100
8	Tỷ lệ bệnh nhân hoàn thành điều trị %	96,5	97,0	97,5	98,0	98,0
9	Lượt làm xét nghiệm phát hiện (lam/Xpert	1500	1550	1600	1650	1700
10	Số lượt kiểm tra, giám sát PC lao	45	45	45	45	45
11	Tỷ lệ mắc lao các thể/100.000 dân	44,2	34,8	28,6	23,9	19,4
12	Tỷ lệ người DTTS mắc lao/100.000 dân	28,0	20,2	18,6	17,4	16,6

Phụ lục II
Dự kiến nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm phòng, chống bệnh Lao
trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

[illegible]